TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 71/2025/HNGĐ-ST
Ngày 28 - 5 - 2025
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lâm Thị Nguyện**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Văn Vân**;

Ông **Lê Văn Lài**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Thị Hiệp** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà **Trần Nguyễn Quỳnh Như** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 167/2025/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 3 năm 2025 về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 5 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Huỳnh Thị Ba P**, sinh năm 1991; địa chỉ: ấp T, xã H, huyện C, tỉnh Tây Ninh, (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Bị đơn: Anh **Nguyễn Công V**, sinh năm 1985; địa chỉ: ấp T, xã H, huyện C, tỉnh Tây Ninh, (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Huỳnh Thị Ba P trình bày: Chị và anh Nguyễn Công V chung sống với nhau vào năm 2009, đăng ký kết hôn ngày 15/6/2010 tại UBND xã H, tỉnh Tây Ninh. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2025 thì mâu thuẫn, ly thân từ tháng 03/2025 cho đến nay. Nguyên nhân: anh V ăn chơi không lo gia đình, ghen tuông vô cớ; vợ chồng không hợp tính nên nói chuyện thường gây gổ, chửi bới, xúc phạm chị. Từ khi ly thân anh chị không liên lạc, không gặp nhau để hàn gắn mâu thuẫn. Tình cảm vợ chồng không còn nữa, cuộc sống chung không hạnh

phúc, mâu thuẫn đã trầm trọng không thể quay về chung sống lại với nhau; chị làm đơn yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết cho chị được ly hôn với Anh V.

Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Minh N, sinh ngày 11/4/2010 và Nguyễn Gia T, sinh ngày 23/9/2016. Chị P yêu cầu nuôi con chung, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Nguyễn Công V trình bày: Anh thống nhất thời gian chung sống, đăng ký kết hôn như chị P trình bày. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2025 thì mâu thuẫn. Nguyên nhân: vợ chồng bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi vã nên chị P bỏ đi từ tháng 3/2025 cho đến nay. Anh có đến gặp chị P nói chuyện nhưng chị P không đồng ý quay về. Chị P yêu cầu ly hôn với anh, anh không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Minh N, sinh ngày 11/4/2010 và Nguyễn Gia T, sinh ngày 23/9/2016. Nếu chị P cương quyết ly hôn anh đồng ý giao hai con chung cho chị P nuôi dưỡng, không cấp dưỡng nuôi con do chị P không yêu cầu.

Tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

- Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và thư ký phiên tòa tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự từ giai đoạn thụ lý đến khi giải quyết vụ án. Các đương sự chấp hành đầy đủ các quy định pháp luật trong quá trình tham gia tố tụng.

- Về nội dung:

+ Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho chị Huỳnh Thị Ba P được ly hôn với anh Nguyễn Công V.

+ Về con chung: Giao 02 con chung tên Nguyễn Minh N, sinh ngày 11/4/2010 và Nguyễn Gia T, sinh ngày 23/9/2016 cho chị P nuôi dưỡng. Anh V không phải cấp dưỡng nuôi con do chị P không yêu cầu.

+ Về tài sản, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Huỳnh Thị Ba P có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Nguyễn Công V, cư trú tại: Ấp T, xã H, huyện C,

tỉnh Tây Ninh, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh theo quy định tại khoản 1 Điều 28 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Chị P có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, anh V đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử áp dụng Điều 227, Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng chị P, anh V.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị P và anh V chung sống có đăng ký kết hôn ngày 15/6/2010 tại UBND xã H, huyện C, tỉnh Tây Ninh, nên quan hệ hôn nhân giữa chị P và anh V là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Qua lời trình bày của chị P, anh V thấy rằng: Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2025 thì phát sinh mâu thuẫn, ly thân từ tháng 03/2025 cho đến nay. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã, anh V không lo cho gia đình, ghen tuông vô cớ, chửi bới, xúc phạm chị P; vợ chồng thiếu sự chia sẻ, bỏ mặc nhau, vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ chồng; không còn thương yêu, quý trọng, chăm sóc, giúp đỡ nhau, làm cho tình trạng hôn nhân mâu thuẫn trầm trọng, không thể hàn gắn về sống chung lại. Từ khi ly thân anh V có tới năn nỉ nhưng chị P không đồng ý quay về. Tòa án ấn định thời gian cho anh chị tự hòa giải nhưng anh V không đưa ra được biện pháp hàn gắn hôn nhân; chị P vẫn cương quyết yêu cầu ly hôn với anh V. Do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy, tình cảm vợ chồng giữa chị P, anh V không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị P đối với anh V là phù hợp theo quy định tại Điều 19, khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Minh N, sinh ngày 11/4/2010 và Nguyễn Gia T, sinh ngày 23/9/2016. Từ khi ly thân đến nay cháu N và cháu T ở cùng chị P và có nguyện vọng sống với chị P; chị P yêu cầu được nuôi hai con, anh V đồng ý giao con chung cho chị P nuôi dưỡng. Do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy giao cháu N và cháu T cho chị P chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình. Ghi nhận chị P không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Chị Huỳnh Thị Ba P phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng; anh V không phải chịu án phí.

[6] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành là có căn cứ và phù hợp với quy định pháp luật nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 19, 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị P đối với anh V. Chị Huỳnh Thị Ba P được ly hôn với anh Nguyễn Công V.

2. Về con chung: Giao 02 con chung tên Nguyễn Minh N, sinh ngày 11/4/2010 và Nguyễn Gia T, sinh ngày 23/9/2016 cho chị Huỳnh Thị Ba P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Nguyễn Công V không phải cấp dưỡng nuôi con do chị P không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, anh Nguyễn Công V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Huỳnh Thị Ba P, anh Nguyễn Công V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: chị Huỳnh Thị Ba P phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số 0006358 ngày 28 tháng 3 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh. Chị P đã nộp đủ án phí.

Đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV. TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Đương sự;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(ĐÃ KÝ)

Lâm Thị Nguyện